| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TÂN UYÊN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 56/2024/QĐST-LĐ | *Tân Uyên, ngày 04 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: ông Phạm Ngọc Trung.

*Thư ký phiên họp*: bà Đỗ Thị Phương Hiền - Thư ký Toà án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp*: ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở, Toà án nhân thành phố T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 54/2024/TLST-LĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 54/2024/QĐST-LĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1979.

Địa chỉ thường trú: KDC C, thôn E, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt và có yêu cầu vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Công ty TNHH M

Địa chỉ: Nhà X, 11, đường N, Cụm C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt và có yêu cầu vắng mặt)

2. Bảo hiểm xã hội thành phố T.

Địa chỉ: khu phố E, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

3. Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: xóm A, thôn H, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt và có yêu cầu vắng mặt)

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Huỳnh Thị N trình bày:*

Nguyên từ tháng 11/2003 đến tháng 12/2010, bà N làm việc tại Công ty TNHH G (V), địa chỉ tại khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trong thời gian làm việc tại Công ty TNHH G (V) bà N có tham gia BHXH theo số sổ 9104134803 do Bảo hiểm xã hội tỉnh B cấp lần 2 ngày 14/12/2017. Sau khi nghỉ việc tại Công ty TNHH G (V) bà N có đến làm việc tại một số Công ty khác và vẫn tham gia bảo hiểm xã hội với số sổ như trên.

Hiện nay, bà N liên hệ đến cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện M để thực hiện các thủ tục liên quan đến rút bảo hiểm một lần. Theo đó, bà N biết được sổ bảo hiểm xã hội của bà N hiện bị trùng quá trình tham gia bảo hiểm. Cụ thể, số sổ BHXH 9104134803 của Huỳnh Thị N tham gia tại công ty TNHH G (V) có thời gian từ tháng 12/2008 đến tháng 07/2009 bị trùng với Công ty TNHH M, địa chỉ tại nhà xưởng số A, 11 đường N Cụm C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Lý do có sự trùng thời gian tham gia bảo hiểm như nêu trên là do bà N cho bà Huỳnh Thị T (cháu bà N) mượn chứng minh nhân dân để xin vào làm việc và đã ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH M.

Nhận thấy, việc Công ty TNHH M, ký kết Hợp đồng lao động với người lao động khác nhưng lại dùng thông tin nhân thân của bà N để tham gia bảo hiểm là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bà N.

Do đó, bà N yêu cầu Tòa án: tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH M với người lao động đứng tên Huỳnh Thị N, sinh năm 1979 vô hiệu. Bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Bà N tự nguyện chịu lệ phí, án phí Tòa án.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị T trình bày:* tháng 8/2008, do không có chứng minh nhân dân để ký kết hợp đồng lao động nên bà T có mượn chứng minh nhân dân của bà Huỳnh Thị N (là cô của bà T) để xin vào làm việc tại Công ty TNHH M và tham gia BHXH với số sổ 9104134803. Hiện nay, bà N yêu cầu tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH M với người lao động đứng tên Huỳnh Thị N vô hiệu thì bà T đồng ý, bà T không có yêu cầu gì liên quan đến vụ việc trên.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH M trình bày:* trong khoảng thời gian từ tháng 12/2008 đến tháng 07/2009, bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1979 có tham gia hợp đồng lao động với Công ty TNHH M và có tham gia bảo hiểm với số sổ BHXH 7408330948. Việc bà Huỳnh Thị N cho rằng có người khác mượn thông tin của bà N để tham gia ký kết hợp đồng lao động với Công ty thì thời điểm tuyển dụng Công ty không phát hiện được việc người lao động sử dụng hồ sơ không đúng thông tin vì hồ sơ đều có xác nhận của chính quyền địa phương cũng như lao động của công ty rất đông. Tháng 07/2009, bà Huỳnh Thị N đã nghỉ việc và Công ty đã chốt sổ bảo hiểm cho bà Huỳnh Thị N. Do đó, trường hợp bà Huỳnh Thị N xác định người thực hiện hợp đồng lao động với Công ty không phải là bà Huỳnh Thị N và yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Huỳnh Thị N và Công ty TNHH M vô hiệu thì phía Công ty T1, không có ý kiến, yêu cầu gì.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố T trình bày*: bà Huỳnh Thị N, sinh năm 08/05/1979, số CMND: 212037431 (CCCD:

051179013935) được Công ty TNHH M(Việt Nam) tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN) với mã số BHXH 7408330948 từ tháng 12/2008 đến tháng 07/2009. Đã xác nhận quá trình đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN. Thời điểm này Công ty TNHH Q1 tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN tại VP Bảo hiểm Xã hội tỉnh B. Theo quy định hiện hành về đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cơ quan BHXH không lưu giữ HĐLĐ và các giấy tờ tuỳ thân của người lao động mà do người sử dụng lao động quản lý, lưu giữ. Tại thời điểm tra cứu, thông tin giải quyết hưởng các chế độ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp như sau: Mã số 7408330948, tên Huỳnh Thị N chưa hưởng BHXH 1 lần, chưa hưởng trợ cấp BHTN. Trường hợp Tòa án tuyên hợp đồng vô hiệu đề nghị Q tòa tuyên buộc người mượn hồ sơ tư pháp đi làm việc và tham gia BHXH, BHTN được điều chỉnh thông tin nhân thân đúng của người lao động.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: không có.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, đã được xem xét tại phiên họp, nhận thấy yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Huỳnh Thị N và Công ty TNHH M (thời gian làm việc từ tháng 12/2008 đến tháng 07/2009) vô hiệu là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng*:* Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự nói trên theo khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất nội dung bà Huỳnh Thị T là người trực tiếp tham gia ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH M từ tháng 12/2008 đến tháng 07/2009 với tên Huỳnh Thị N. Quá trình làm việc, Công ty TNHH M tham gia đóng bảo hiểm cho Huỳnh Thị T với tên Huỳnh Thị N, chưa hưởng BHXH 1 lần, chưa hưởng trợ cấp BHTN. Xét thấy, việc bà Huỳnh Thị T sử dụng thông tin của bà Huỳnh Thị N để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH M là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của

Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động. Do đó, yêu cầu của bà Huỳnh Thị Nghĩa L có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: bà Huỳnh Thị N phải chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Huỳnh Thị N.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Huỳnh Thị N và Công ty TNHH M (thời gian làm việc từ tháng 12/2008 đến tháng 07/2009) vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Huỳnh Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0004326 ngày 30/9/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Phạm Ngọc Trung**